

Số: 125 /QĐ-CAT-PV01

Hải Dương, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công khai thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hải Dương

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/3/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2022 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 37/2024/TT-BCA ngày 08/8/2024 của Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 9312/QĐ-BCA ngày 23/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Tham mưu Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Hải Dương (có danh mục, nội dung cụ thể kèm theo).

Điều 2. Phòng Tham mưu chủ trì, phối hợp với Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội và các đơn vị có liên quan tiến hành cập nhật, đăng tải công khai thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

sung hoặc thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử Công an tỉnh Hải Dương; niêm yết công khai tại địa điểm tiếp công dân giải quyết thủ tục hành chính và thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- V03, C06- BCA;
- UBND tỉnh;
- Đ/c Giám đốc CAT;
- PV01, PX03, PC06;
- CA huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, PV01(Đ6).



Đại tá Phạm Chí Hiếu

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÔNG AN TỈNH HẢI DƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 125 /QĐ-CAT-PV01 ngày 07/01/2025 của Công an tỉnh Hải Dương)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Đăng ký khai báo công cụ hỗ trợ	Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	1.000328	Cấp Giấy phép trang bị, giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hoá, nghệ thuật	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024); - Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;	Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
2	1.000374	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí quân dụng	- Thông tư số 77/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu và trình		
3	1.000519	Cấp Giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng			

4	1.000962	Cấp lại Giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng	<p>tự cấp giấy phép, thông báo đăng ký khai báo, chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; thông báo xác nhận khai báo vũ khí thô sơ;</p> <p>- Thông tư số 29/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.</p>	Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
5	1.000445	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thể thao		
6	1.000731	Cấp Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao		
7	1.000723	Cấp lại Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao		
8	1.000428	Cấp Giấy phép vận chuyển vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao		
9	1.002785	Cấp Giấy phép sửa chữa vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao		
10	1.002777	Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ quân dụng		
11	1.000554	Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp		
12	1.000537	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp		
13	1.000515	Cấp Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ		
14	1.000498	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ		
15	1.000484	Cấp Giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ		

16	1.000468	Cấp Giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ			Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
17	2.000152	Cấp lại Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ			
18	1.000332	Cấp Giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ			
19	1.000331	Cấp Giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ			
20	1.000330	Thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ và quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none">- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024);- Nghị định số 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;	Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	
21	1.000326	Đề nghị làm mất tính năng, tác dụng và xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hoá, nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;- Thông tư số 77/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu và trình tự cấp giấy phép, thông báo đăng ký khai báo, chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; thông báo xác nhận khai báo vũ khí thô sơ;		
22	1.000325	Đề nghị xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác	<ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 29/2019/TT-		

		dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hoá, nghệ thuật	BTC ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.		Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ				
1	1.000078	Khai báo vũ khí thô sơ là hiện vật trưng bày, triển lãm, làm đồ gia bảo	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024); - Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; - Thông tư số 77/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu và trình tự cấp giấy phép, thông báo đăng ký khai báo, chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; thông báo xác nhận khai báo vũ khí thô sơ. 	Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Công an xã, phường, thị trấn

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.000323	Đề nghị đào tạo, huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	Đề nghị đào tạo, huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024);	Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
2	1.000317	Cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	Cấp, cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	- Nghị định số 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;		
3	1.000308	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	- Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;		

				<p>- Thông tư số 77/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu và trình tự cấp giấy phép, thông báo đăng ký khai báo, chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; thông báo xác nhận khai báo vũ khí thô sơ;</p> <p>- Thông tư số 23/2019/TT-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 218/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí</p>		
--	--	--	--	--	--	--

				sát hạch cấp chứng chỉ nghịệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.		
4	1.000313	Cấp lại Giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	Cấp lại Giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; chứng chỉ			
5	1.000117	Cấp lại chứng chỉ quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ	quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ			

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	1.000505	Cấp đổi Giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng	Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
2	1.000727	Cấp đổi Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao	
3	1.000720	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thô sơ	
4	1.000717	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ	
5	1.000197	Cấp đổi Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ	
6	1.000335	Cấp Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ	
7	1.000334	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ	